TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Bản án số: 33/2022/HS-ST
Ngày 20-7-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Phú Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Tám; bà Nguyễn Thị Mùa

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2022; đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh A, (tên gọi khác: Tý); sinh năm: 1982; tại: Quảng Nam; nơi cư trú cũng như chỗ ở hiện nay: khu phố 1, phường TM, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1964; bị cáo có vợ là Hoàng Thị D, sinh năm 1985 và 03 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 17 tháng 5 năm 2011, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù (bản án số 39/2011) về tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong bản án này và đã được xóa án tích; ngày 16 tháng 01 năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập xử phạt 20 tháng tù (bản án số 03/2014/HSST) về tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong bản án này và đã được xóa án tích; ngày 20 tháng 4 năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xử phạt 02 năm 06 tháng tù (bản án số 25/2017/HSST) về tội trộm cắp tài sản, ngày 20 tháng 02 năm 2019, bị cáo chấp hành xong bản án trên và về sinh sống tại phường TM, thị xã phước Long, tỉnh Bình Phước; ngày 09 tháng 3 năm 2022, phạm tội Trộm cắp tài sản tại xã Đức Hạnh, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10 tháng 3 năm 2022 đến ngày 13 tháng 4 năm 2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giam và áp dụng biện pháp Bảo lĩnh; bị cáo đang được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Điểu Đ, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn BK, xã ĐH,

huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (có mặt).

Người làm chứng: Ông Điểu E, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn BK, xã ĐH, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 09 tháng 3 năm 2022, Nguyễn Thanh A điều khiển xe mô tô biển số 93P3-0639 đi từ thị xã Phước Long vào thôn BK, xã ĐH, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, khi đi đến trước nhà anh Điểu Đ ở thôn BK, xã ĐH thì thấy cửa nhà anh Đ mở và không có người trông coi nên A nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, A dựng xe mô tô trước của nhà của anh Đ rồi đi bộ vào thì thấy trong nhà có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30S màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, nên A đã lấy 02 chiếc điện thoại này bỏ vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô đi ra khỏi nhà của anh Đ. Khi A điều khiển xe đi ngang nhà của Điểu Thanh G ở thôn BK thì A dừng xe lại và đi bộ vào nhà G thì gặp cháu Thị Thúy H, sinh năm 2008 đang chơi ở sân nhà, A xin cháu H nước để uống nhưng cháu H không nói gì mà đi vào nhà thì A cũng đi theo vào nhà. Lúc này, anh Điểu E ở bên cạnh nhà của gia đình cháu H thấy A có biểu hiện nghi vấn nên đi sang hỏi A thì A đi ra xe mô tô định bỏ đi thì anh E rút chìa khóa xe của A và yêu cầu A ở lại để xác minh thì A bỏ lại chiếc xe mô tô biển số 93P3-0639 và 01 con dao rồi chạy vào vườn điều gần đó để trốn, nên anh E đã trình báo sự việc lên Công an xã ĐH để đến hiện trường xác minh và có thu giữ vật chứng là chiếc xe mô tô biển số 93P3-0639 và 01 con dao dài 49 cm, cán bằng gỗ dài 13 cm, lưỡi dao bằng Đ loại dài 36 cm, rộng 5,5cm. Cùng thời gian này, anh Điểu Đ phát hiện bị mất tài sản nên anh Đ đã làm đơn trình báo lên Công an xã ĐH. Sau khi tiến hành xác minh ban đầu, Công an xã Đức Hạnh đã bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền. Qua xác minh và tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập A đã thừa nhận về hành vi của mình. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập đã thu giữ trong túi quần của A 01 chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A30S màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen.

Theo bản kết luận định giá tài sản số: 07 ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bù Gia Mập kết luận: Giá trị còn lại của 01 điện thoại Nokia 105 màu đen tại thời điểm ngày 09 tháng 3 năm 2022 là 100.000 đồng; giá trị còn lại của 01 điện thoại Samsung Galaxy A30s tại thời điểm ngày 09 tháng 3 năm 2022 là 2.960.000 đồng; tổng giá trị của 02 chiếc điện thoại là 3.060.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại Samsung Galaxy A30s và 01 điện thoại Nokia 105 màu đen là tài sản hợp pháp của gia đình ông Điểu Đ ở thôn BK, xã ĐH, huyện

Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Ngày 24 tháng 3 năm 2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập đã trả lại cho ông Đ nên không đề cập đến.

- Đối với 01 con dao dài 49 cm, cán bằng gỗ dài 13 cm, lưỡi dao bằng Đ loại dài 36 cm, rộng 5,5cm của Nguyễn Thanh A, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 93T3-0639 mà A sử dụng vào việc phạm tội, A khai nhận đã mua chiếc xe này của một người không rõ nhân thân, lai lịch ở khu vực cầu SD, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là của bà Phạm Thị Bích I ở thôn TP, xã BN, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước đứng tên chủ sở hữu. Khoảng tháng 5 năm 2007 bà I bị người khác trộm cắp chiếc xe này. Do chưa xác định rõ nguồn gốc của chiếc xe này nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập đã tách ra để tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Điểu Đ đã nhận lại tài sản do bị A chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác nên Viện kiểm sát không đề cập đến.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo A về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; 38; 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng số 36/CTr-VKS ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại

phiên tòa thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và cách thức thực hiện phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do lười lao động nhưng lại muốn có tiền tiêu xài nên ngày 09 tháng 3 năm 2022, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại Nokia 105 màu đen và 01 điện thoại Samsung Galaxy A30s của gia đình ông Điểu Đ ở thôn BK, xã ĐH, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước có tổng giá trị 3.060.000 đồng. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội "*trộm cắp tài sản*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bản thân bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự, biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật. Nhưng vì động cơ tư lợi nhằm mục đích để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân, nên khi phát hiện sơ hở trong việc quản lý tài sản của người bị hại, bị cáo đã đột nhập vào nhà và lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại Nokia 105 màu đen và 01 điện thoại Samsung Galaxy A30s của gia đình ông Điểu Đ ở thôn BK, xã ĐH, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước có tổng giá trị 3.060.000 đồng. Xét tính chất, mức độ do hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Ngoài ra, bị cáo là người có nhân thân xấu. Cụ thể là: Ngày 17 tháng 5 năm 2011, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù (bản án số 39/2011) về tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong bản án này và đã được xóa án tích; ngày 16 tháng 01 năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập xử phạt 20 tháng tù (bản án số 03/2014/HSST) về tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong bản án này và đã được xóa án tích; ngày 20 tháng 4 năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xử phạt 02 năm 06 tháng tù (bản án số 25/2017/HSST) về tội trộm cắp tài sản, ngày 20 tháng 02 năm 2019, bị cáo chấp hành xong bản án trên và về sinh sống tại phường TM, thị xã phước Long, tỉnh Bình Phước nhưng không lấy đó làm bài học cho mình mà trái lại tiếp tục tái phạm đi vào con đường phạm tội. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố bị cáo về tội "*trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên cần xem xét khi lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: Bị hại là ông Điểu Đ không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 điện thoại Samsung Galaxy A30s và 01 điện thoại Nokia 105 màu đen là tài sản hợp pháp của gia đình ông Điểu Đ ở thôn BK, xã ĐH, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Ngày 24 tháng 3 năm 2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập đã trả lại cho ông Điểu Đ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 con dao dài 49 cm, cán bằng gỗ dài 13 cm, lưỡi dao bằng Đ loại dài 36 cm, rộng 5,5cm của bị cáo A và A khai mang theo để phòng thân, xét thấy con dao này không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 93T3-0639 mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, bị cáo khai nhận đã mua chiếc xe này của một người không rõ nhân thân, lai lịch ở khu vực cầu SD, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là của bà Phạm Thị Bích I ở thôn TP, xã BN, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước đứng tên chủ sở hữu. Khoảng tháng 5 năm 2007 bà I bị người khác trộm cắp chiếc xe này. Do hiện nay chưa xác định rõ nguồn gốc của chiếc xe này nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập đã tách ra để tiếp tục xác minh và xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[8] Đối với lời phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh A (*tên gọi khác: Tý*) phạm tội "***Trộm cắp tài sản***".

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh A 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ khi bị cáo chấp hành án và được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam trước đó là từ ngày 10 tháng 3 năm 2022 đến ngày 13 tháng 4 năm 2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Điểu Đ không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 49 cm, cán bằng gỗ dài 13 cm, lưỡi dao bằng Đ loại dài 36 cm, rộng 5,5cm của bị cáo Nguyễn Thanh A.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0008765; quyển số 0176; ký hiệu D47/2017 ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước*).

5. Về án phí HSST:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Thanh A phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Công an huyện Bù Gia Mập;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

VĂN PHÚ VINH